**TRƯỜNG THCS PHÚ THẠNH**

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7**

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết (TNKQ)** | **Thông hiểu****(TL)** | **Vận dụng****(TL)** | **Vận dụng cao****(TL)** |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **Phân môn Địa lí** |
| **1** | **CHÂU MỸ** | – Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ | 2(0,5đ) |  |  |  |  |  |  |  | **2,5 câu****(1,0đ = 10%)** |
| – Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở các khu vực châu Mỹ |  |  |  |  |  |  |  | 1/2(0,5đ) |
| **2** | **CHÂU ĐẠI DƯƠNG** | – Vị trí địa lí, phạm vi châu Đại Dươngkhai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên | 2(0,5đ) |  |  |  |  |  |  |  | **5 câu (2,0đ)= 20%** |
| – Đặc điểm thiên nhiên của các đảo, quần đảo và lục địa Australia |  |  |  | 1(1,0đ) |  |  |  |  |
| – Một số đặc điểm dân cư, xã hội và phương thức con người | 2(0,5đ) |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** | **CHÂU NAM CỰC** | – Vị trí địa lí của châu Nam Cực |  |  |  |  |  |  |  |  | **3,5 câu (2,0đ)= 20%** |
| – Lịch sử phát kiến châu Nam Cực |  |  |  | 1(1,0đ) |  |  |  |  |
| – Đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của châu Nam Cực | 2(0.5đ) |  |  |  |  |  |  | 1/2(0,5đ) |
| ***Tỉ lệ*** | ***20%*** | ***20%*** | ***0%*** | ***10%*** | ***10 câu (5đ)=50%*** |

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chương/****chủ đề** | **Nội dung/** **đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết****(TNKQ)** | **Thông hiểu****(TL)** | **Vận dụng****(TL)** | **Vận dụng cao****(TL)** |
| *TN* | *TL* | *TN* | *TL* | *TN* | *TL* | *TN* | *TL* |
| **Phân môn Lịch sử** |
| **Đại Việt thời**  **Lý – Trần –Hồ ( 1009-1407)** |  Nhà Lý xây dựng và phát triển nước Đại Việt (1009-1225) | 2TN |  |  | 1TL |  |  |  |  | 20 |
| Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1077) | 2TN |  |  |  |  | 1TL |  |  | 15 |
| Đại Việt thời Trần (1226-1400) | 2TN |  |  |  |  |  |  |  | 5 |
| Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông, Nguyên  | 2TN |  |  |  |  |  |  | 1TL | 10 |
| **Số câu** | **8TN** |  |  | **1TL** |  | **1TL** |  | **1TL** |  |
| **Tỉ lệ** | **20%** |  |  | **15%** |  | **10%** |  | **5%** | **50%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II năm học 2022-2023**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7**

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức**  | **Tổng số câu/ Tỉ lệ %** |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận*** ***dụng cao*** |  |
| **Phân môn Địa lí** |  |
| **1** | **CHÂU MỸ** | – Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ | **Nhận biết**– Trình bày khái quát về vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. | 2TN(0,5đ) |  |  |  | **2,5 câu****(1,0đ = 10%)** |
| – Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở các khu vực châu Mỹ | **Vận dụng cao**– Phân tích được vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Trung và Nam Mỹ thông qua trường hợp rừng Amazon. |  |  |  | 0,5 TL(0,5đ) |
| **2** | **CHÂU ĐẠI DƯƠNG** | – Vị trí địa lí, phạm vi châu Đại Dương | **Nhận biết**– Xác định được các bộ phận của châu Đại Dương; vị trí địa lí, hình dạng và kích thước lục địa Australia.– Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và khoáng sản. – Trình bày được đặc điểm dân cư, một số vấn đề về lịch sử và văn hoá độc đáo của Australia.**Thông hiểu**– Phân tích được đặc điểm khí hậu Australia, những nét đặc sắc của tài nguyên sinh vật ở Australia.**Vận dụng cao**– Phân tích được phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Australia. | 2 TN (0,5 đ) |  |  |  | **4,5 câu (2,0đ)= 20%** |
| – Đặc điểm thiên nhiên của các đảo, quần đảo và lục địa Australia |  | 1/2TL(1,0đ) |  |  |
| – Một số đặc điểm dân cư, xã hội và phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên | 2 TN (0,5 đ) |  |  |  |
| 3 | CHÂU NAM CỰC | – Vị trí địa lí của châu Nam Cực | **Nhận biết**– Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí của châu Nam Cực.– Trình bày được đặc điểm thiên nhiên nổi bật của châu Nam Cực: địa h́ình, khí hậu, sinh vật.**Thông hiểu**– Trình bày được lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực.**Vận dụng cao**– Mô tả được kịch bản về sự thay đổi của thiên nhiên châu Nam Cực khi có biến đổi khí hậu toàn cầu. |  |  |  |  | **3 câu (2,0đ)= 20%** |
| – Lịch sử phát kiến châu Nam Cực |  | 1/2TL(1,0đ) |  |  |
| – Đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của châu Nam Cực | 2 TN(0,5) |  |  | 1/2TL(0,5 đ) |
| Số câu/ loại câu |  | 8 câu TNKQ | 1 câu TL  |  | 1 câu TL | ***10 câu***  |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***20*** | ***0*** | ***10*** | ***(5đ)=50%*** |

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phân môn Lịch sử** |
| 1 | **Đại Việt thời Lý – Trần –Hồ ( 1009-1407)** | - Nhà Lý xây dựng và phát triển nước Đại Việt (1009-1225) | **Nhận biết**– Trình bày được sự thành lập nhà Lý. – Mô tả được những nét chính về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, tôn giáo thời Lý. **Thông hiểu**– Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu về văn hoá, giáo dục thời Lý. **Vận dụng**– Đánh giá được sự kiện dời đô ra Đại La của Lý Công Uẩn.  |  **2TN** | **1TL** |  |  |
| - Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075-1077) | **Nhận biết****-** Trình bày được quá trình chuẩn bị và cuộc chiến đấu trên phòng tuyến sông Như Nguyệt của nhà Lý. - Trình bày được ý nghĩa của chiến thắng trên sông Như Nguyệt**Thông hiểu**- Lý giải được vì sao Lý Thường Kiệt tấn công sang đất Tống. - Nhận xét về cách kết thúc cuộc kháng chiến của Lý Thường Kiệt.**Vận dụng**- Thấy được nét độc đáo trong cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt. - Đánh giá vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống.(\*)**Vận dụng cao****-** Từ cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý đã để lại những bài học gì cho công cuộc bảo vệ tổ quốc hiện nay. | **2TN** |  | **1TL** |  |
| - Đại Việt thời Trần (1226-1400) | **Nhận biết****-** Nêu được sự thành lập của nhà Trần- Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, tôn giáo thời Trần. **Thông hiểu****-** Lí giải được vì sao triều đại nhà Trần lại thay thế cho triều đại nhà Lý.**Vận dụng****-** Nhữngthành tựu văn hóa của thời Trần còn được bảo tồn phát huy giá trị đến ngày nay | **2TN** |  |  |  |
| - Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông, Nguyên | **Nhận biết****-** Trình bày được những nét chính về diễn biến của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.- Biết được 1 số nhân vật lịch sử dưới thời Trần trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.**Thông hiểu**- Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên, chỉ ra được nguyên nhân quan trọng nhất **Vận dụng**- Đánh giá được vai trò của các nhân vật lịch sử dưới thời Trần trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên**Vận dụng cao**- Rút ra được bài học trong công cuộc bảo vệ tổ quốc hiện nay. (\*) | **2TN** |  |  | **1TL** |
|  | **Số câu/loại câu** |  8TN | 1TL | 1TL | 1TL |
|  | **Tỉ lệ %** | 20 | 15 | 10 | 5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Phú Thạnh****ĐỀ CHÍNH THỨC**Họ và tên:……………......………Lớp:………………………….….. | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2022-2023****Môn: Lịch sử và Địa lí – Lớp 7****Thời gian làm bài**: 60 phút (không kể thời gian giao đề)  (*Đề gồm có 02 trang*) |

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | **Lời nhận xét của giáo viên** |

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

**I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

**Câu 1**. Châu Mĩ nằm hoàn toàn ở bán cầu nào?

A. Đông. B. Tây. C. Nam. D. Bắc.

**Câu 2**. Xét về diện tích, châu Mĩ xếp thứ mấy trên Thế giới?

A. Thứ nhất. B. Thứ hai. C. Thứ ba. D. Thứ tư.

**Câu 3**. Lục địa Ôxtrâylia nằm ở phía nào của Thái Bình Dương?

A. Nam.   B. Tây.   C. Tây Nam.  D. Tây Bắc.

**Câu 4**. Diện tích lục địa Ôxtrâylia là khoảng bao nhiêu?

A. 6,6 triệu km2. B. 7,7 triệu km2 C. 8,8 triệu km2. D. 9,9 triệu km2.

**Câu 5.** Mật độ dân số ở Ô-xtrây-lia so với thế giới là như thế nào?

A. rất thấp. B. thấp. C. trung bình. D. cao.

**Câu 6**. Mức độ đô thị hóa của Ô-xtrây-lia

A. thấp. B. trung bình. C. cao. D. rất cao.

**Câu 7.** Trong các loài vật dưới đây, loài nào **không** sống ở Nam Cực?

A. Chim cánh cụt.    B. Hải cẩu. C. Gấu trắng. D. Đà điểu.

**Câu 8.** Đặc điểm nổi bật về khí hậu của Châu Nam Cực là

A. lạnh nhất thế giới. B. khô nhất thế giới.

C. lạnh và khô nhất thế giới.  D. lạnh nhưng ẩm.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm)**

a) Trình bày một số biện pháp bảo vệ rừng A-ma-dôn.

b) Hãy cho biết đặc điểm khí hậu, những nét đặc sắc về sinh vật ở Ô-xtrây-lia?

**Câu 2 (1,5 điểm)**

a) Trình bày lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực?

b)Băng tan ở Nam Cực đã tác động như thế nào đến thiên nhiên trên Trái Đất?

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

**I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

**Câu 1.** Năm 1010, Lý Thái tổ dời đô ra đâu?

1. Thăng Long. B. Hoa Lư. C. Thanh Hoá. D. Huế.

**Câu 2.** Năm 1042 nhà Lý ban hành bộ luật nào?

A. Hình thư. B. Quốc triều hình luật. C. Gia Long. D. Hồng Đức.

**Câu 3.** “Tiến công trước để tự vệ” là chủ trương trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nào?

A. Tống thời Lý (1075). B. Tống thời Tiền Lê (981).

C. Xâm lược Mông Nguyên (1258 - 1288). D. Minh thời Lê Sơ (1418 – 1427).

**Câu 4.** Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (năm 1077) của quân dân ta diễn ra trên phòng tuyến nào?

A. Bạch Đằng. B. Như Nguyệt .

C. Sông Hồng. D. Sông Hương.

**Câu 5.** Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu thời Trần là

A. Thành nhà Hồ. B. Chùa Một cột. C.Tháp Phổ Minh. D. Cố đô Huế.

**Câu 6.** Xã hội thời Trần gồm các tầng lớp

A. Quý tộc, nông nô-nô tì, thợ thủ công. B. Quý tộc, nông dân, nông nô-nô tì.

C. Địa chủ, nông dân, thương nhân. D. Quan lại, địa chủ, thị dân.

**Câu 7.** “ Đầu thần chưa rơi xuống đất xin bệ hạ đừng lo” là câu nói của ai?

A. Trần Quốc Tuấn. B. Trần Khánh Dư.

C. Trần Thủ Độ. D. Trần Nhật Duật.

**Câu 8.** Trong ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên nhà Trần đã thực hiện kế sách gì?

A. tiến công trước để tự vệ. B. đánh nhanh thắng nhanh.

C. đàm phán, giảng hoà. D. vườn không nhà trống.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1.** (1,5 điểm)Tại sao Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Đại La?

**Câu 2.** ( 1,0 điểm)Đánh giá vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống (1075-1077).

**Câu 3.** (0,5 điểm)Chiến thắng ba lần chống quân xâm lược Mông – Nguyên để lại cho chúng ta bài học gì đối với công cuộc bảo vệ tổ quốc hiện nay.

**----HẾT----**

**BÀI LÀM**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Phú Thạnh** | **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM****ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II năm học 2022-2023****Môn: Lịch sử và Địa lí – Lớp 7** |

**PHÂN MÔN ĐỊA LÍ**

**I. TRẮC NGHIỆM (2điểm/8 câu)***(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | B | B | C | B | A | D | A | A |

**II. TỰ LUẬN (3 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1****(1,5 điểm)** | **a) Trình bày các biện pháp bảo vệ rừng A-ma-dôn (0,5 điểm)** |
| - Tăng cường giám sát hoạt động khai thác rừng; trồng rừng phục hồi.- Tuyên truyền và đẩy mạnh vai trò của người dân bản địa trong việc bảo vệ rừng | 0,250,25 |
| **b) Trình bày đặc điểm khí hậu, những nét đặc sắc về sinh vật ở Australia . (0,5 điểm)** |
| - Khí hậu:+ Hầu hết lục địa Ô-xtrây-lia thuộc đới nóng.+ Khí hậu có sự thay đổi từ Bắc xuống Nam, từ Tây sang Đông. | 0,250,25 |
| - Thực vật bản địa nổi bật là keo và bạch đàn (riêng bạch đàn có 600 loài)- Động vật vô cùng độc đáo, đặc sắc nhất là hơn 100 loài thú có túi | 0,250,25 |
| **2****(1,5 điểm)** | **a) Trình bày lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực . (1,0 điểm)**- 1820, hai nhà hàng hải người Nga phát hiện ra Châu Nam Cực-> phát hiện muộn nhất.- 1900 nhà thám hiểm Na Uy đã đặt chân tới lục địa- 1957 châu Nam Cực mới được xúc tiến mạnh mẽ và toàn diện.- Đã có nhiều người thuộc nhiều nước như Nga, Hoa Kì, Anh, Pháp, Ô-xtrây-li-a, Ác-hen-ti-na, Nhật Bản... luân phiên đến sinh sống và làm việc ở các trạm nghiên cứu trên lục địa. |   0,250,250,250,25 |
| **b, Tác động của băng tan ở Nam Cực đối với thiên nhiên trên Trái Đất. (0,5 điểm)** |
| - Băng tan làm mực nước biển sẽ dâng cao.- Làm mất đi nhiều hệ sinh thái. | 0,250,25 |

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

**I. TRẮC NGHIỆM (2điểm/8 câu)***(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | A | A | A | B | C | B | C | D |

**II. TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Thang điểm** |
| **1** | **Tại sao Lý Công Uẩn dời đô từ Hoa Lư về Đại La?** + Đây là vùng đất trung tâm đất nước, đất rộng lại bằng phẳng, dân cư không ngập vì lũ lụt, muôn vật tốt tươi phong phú.+ Đây là vùng đất rộng lớn, màu mỡ, con cháu đời sau sẽ xây dựng được cuộc sống ấm no hơn.+ Năm 1010, vua Lý Thái Tổ quyết định dời đô về Đại La đổi tên là Thăng Long. | **1,5****0,5****0,5****0,5** |
| **2** | **Đánh giá vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống (1075-1077).**- Là người chỉ huy cuộc kháng chiến, giữ chức vụ chủ chốt trong quân đội, đưa ra đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.- Đưa ra đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo. " tiến công trước để tự vệ" - Sử dụng chiến thuật đánh vào tâm lý của địch.- Chủ động kết thúc chiến tranh rất độc đáo bằng biện pháp mềm dẻo, đề nghị " giảng hòa” | **1** |
| **3** | **Chiến thắng ba lần chống quân xâm lược Mông – Nguyên để lại cho chúng ta bài học gì đối với công cuộc bảo vệ tổ quốc hiện nay?**- Có sự chỉ đạo chiến lược, nhất quán, xuyên suốt. Đoàn kết toàn dân, xây dựng bảo vệ Tổ quốc, luôn cảnh giác trước các thế lực thù địch.- Nắm rõ điểm mạnh yếu của địch. Tránh đối đầu trực diện,chủ động rút lui bảo toàn lực lượng. Buộc địch vào thế trận mà ta đã chuẩn bị trước. | **0,5****0,25****0,25** |

**---------Hết--------**